TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2021/QĐST-DS	*Lục Ngạn, ngày 10 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 357; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2021/TLST-DS, ngày 15/01/2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 02/3/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn*: **Ngân hàng NNPTLNgBGII

Do ông Nguyễn Trường G - Giám đốc chi nhánh đại diện theo ủy quyền. Ông Nguyễn Trường Giang ủy quyền cho ông Vũ Đức T - Phó Giám đốc Ngân hàng NNPTLNgBGII tham gia tố tụng.

Bị đơn:* Ông **Lục Lỳ S, sinh năm 1959.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Nghiêm Thị K, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn ĐC2, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG.

Do ông Lục Lỳ S, sinh năm 1959, trú tại thôn ĐC2, xã TL, huyện LNg, tỉnh BG là người đại diện ủy quyền.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lục Lỳ S và bà Nghiêm Thị K có trách nhiệm thanh toán nợ cho Ngân hàng NNPTLNgBGII toàn bộ số tiền tính đến hết ngày 02/32021 là 120.156.905 đồng *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu, một trăm lăm mươi sáu nghìn chín trăm linh năm đồng). Thời hạn chia làm làm 3 lần cụ thể:*

- Lần 1: Ngày 15/4/2021 trả cho Ngân hàng NNPTLNgBGII số tiền gốc 10.000.000 đ (mười triệu đồng chẵn)

- Lần 2: Ngày 15/5/2021 trả cho Ngân hàng NNPTLNgBGII số tiền gốc 10.000.000đ (mười triệu đồng chẵn)

- Lần 3: Ngày 30/10/2021 trả cho Ngân hàng NNPTLNgBGII số tiền lãi là 100.156.905đ (một trăm triệu một trăm lăm mươi sáu nghìn chín trăm linh năm đồng chẵn)

Kể từ ngày 03/3/2021, ông Lục Lỳ S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Sổ vay vốn số: 60821183T ngày 07/11/2006 và Sổ vay vốn số: 70821477T ngày 27/11/2007 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án/quyết định cho đến ngày thực tế ông Lục Lỳ S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả hết nợ gốc cho Agribank.

Trường hợp ông Lục Lỳ S và bà Nghiêm Thị K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Agribank thông qua Agribank Chi nhánh huyện LNg BGII có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản của ông Lục Lỳ S để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Nếu ông Lục Lỳ S và bà Nghiêm Thị K vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng NNPTLNgBGII có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền nợ chưa thanh toán.

Về án phí: Ông Lục Lỳ S và bà Nghiêm Thị K được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng NNPTLNgBGII phải chịu 3.004.000 đồng (ba triệu không trăm linh tư đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0001800 ngày 22/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Ngân hàng NNPTLNgBGII còn phải phải nộp số tiền 4.000 (bốn nghìn) đồng chẵn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7a,

7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Nhường